

THÁNG 1/2025

Sản phẩm công nghiệp chủ lực giữ nhịp tăng trưởng

Tháng 1/2025, một trong những điểm sáng của ngành Công Thương là chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tăng so với cùng kỳ năm trước. Đáng chú ý, một số ngành trọng điểm cấp II tăng cao so với cùng kỳ năm trước như sản xuất xe có động cơ tăng 33,8%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế tăng 10,6%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 10,3%...

Trang 5

BỘ TRƯỞNG NGUYỄN HỒNG DIÊN:

Đề nghị Quốc hội thông qua nghị quyết về điện hạt nhân ngay tại kỳ họp

➤ QUỲNH NGÀ - THU HƯỜNG

- Phát biểu giải trình tại Kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội khóa XV sáng ngày 17/2, Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên đã đề cập 5 nhóm vấn đề chính về cơ chế, chính sách đặc thù cho điện hạt nhân Ninh Thuận.

Trang 2



Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên phát biểu giải trình, làm rõ một số vấn đề đại biểu Quốc hội nêu

Ảnh: Phạm Thắng



Đẩy mạnh tiêu thụ hàng hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Trang 11

■ XUẤT KHẨU BỀN VỮNG

“Chìa khóa” để doanh nghiệp Việt vươn xa



Trang 4

Phát huy truyền thống “Kỷ luật và đồng tâm” của công nhân vùng mỏ

Trang 7

📺 Học trong **MỘT PHÚT**

Liên minh chiến lược

Trang 7

Dịch vụ giao hàng vẫn “nóng” sau Tết

Trang 6

Sẵn sàng ứng phó trước nguy cơ bị điều tra phòng vệ thương mại



Trang 8

BỘ CÔNG THƯƠNG

Nỗ lực hoàn thiện đề án điều chỉnh Quy hoạch điện VIII

Ngày 17/2, tại Hà Nội, Bộ Công Thương tiếp tục tổ chức Hội thảo lấy ý kiến về việc điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch điện VIII) nhằm hoàn thiện đề án trước khi trình Chính phủ.

Trang 3



Nâng cao khả năng vận hành hệ thống điện



Đưa nhanh Nghị quyết 57 vào cuộc sống trong kỷ nguyên mới

➤ QUANG LỘC

Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 (Nghị quyết 57) về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Quan điểm quan trọng nhất, xuyên suốt nhất của Nghị quyết số 57 là coi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là con đường ngắn nhất để đưa đất nước tới một tương lai tươi sáng hơn, bước vào kỷ nguyên mới.

Từ quan điểm đó, 3 nhiệm vụ quan trọng được Nghị quyết 57 đặt ra là nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển.

Xem tiếp trang 7

Phát biểu giải trình tại Kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội khóa XV sáng ngày 17/2, Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên đã đề cập 5 nhóm vấn đề chính về cơ chế, chính sách đặc thù cho điện hạt nhân Ninh Thuận.

➤ QUỲNH NGA - THU HƯỜNG



Toàn cảnh phiên họp sáng ngày 17/2

Ảnh: VPQH

BỘ TRƯỞNG NGUYỄN HỒNG DIÊN:

Đề nghị Quốc hội thông qua nghị quyết về điện hạt nhân ngay tại kỳ họp

Thứ nhất, sự cần thiết ban hành nghị quyết

Theo Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên, điện hạt nhân là nguồn điện sạch, điện nền, công suất khả dụng cao, có khả năng cung cấp điện năng ổn định và giá thành hợp lý trong dài hạn, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng 2 con số về kinh tế trong kỷ nguyên mới. Vì vậy, Trung ương, Quốc hội và Chính phủ đã chỉ đạo tái khởi động chương trình phát triển điện hạt nhân và các dự án điện hạt nhân Ninh Thuận.

Đây là dự án có công nghệ phức tạp và chỉ một số ít quốc gia sở hữu và nhu cầu vốn đầu tư rất lớn. Thông thường trên thế giới, để hoàn thành đầu tư một dự án điện hạt nhân có quy mô tương tự, thời gian từ khi phê duyệt đầu tư đến khi vận hành trong khoảng 10 năm; trong đó, dự án tiến độ nhanh nhất khoảng 7-8 năm và đều phải có cơ chế chính sách đặc thù để thực hiện dự án này.

Do tính chất phức tạp của dự án điện hạt nhân và lần đầu tiên được xây dựng ở nước ta, để bảo đảm mục tiêu hoàn thành dự án trong năm 2030-2031 rất cần có các cơ chế, chính sách đặc thù, đủ mạnh như trong dự thảo Nghị quyết để đẩy nhanh tiến độ và rút ngắn thời gian thực hiện.

Thứ hai, về cơ sở chính trị, pháp lý ban hành nghị quyết

Bộ trưởng Bộ Công Thương cho biết, Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã thống nhất chủ trương tái khởi động chương trình phát triển

điện hạt nhân và dự án điện hạt nhân Ninh Thuận.

Kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV cũng đã ban hành Nghị quyết số 174 về việc "Tiếp tục thực hiện chủ trương đầu tư dự án điện hạt nhân Ninh Thuận"; đồng thời, trước đó Quốc hội khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 41 về chủ trương đầu tư dự án điện hạt nhân Ninh Thuận, trong đó tại Điều 4 quy định: Chính phủ nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù cho phép chủ đầu tư tích lũy nguồn vốn; cung cấp tín dụng; bồi thường, hỗ trợ tái định cư; ổn định đời sống nhân dân... để trình Quốc hội xem xét, quyết định.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị (tại Thông báo số 121 ngày 6/2/2025) và Nghị quyết của Quốc hội khóa XII (tại Nghị quyết số 41), Chính phủ đã có Tờ trình số 74 ngày 8/2/2025, trình Quốc hội xem xét, thông qua các cơ chế, chính sách đặc thù cho dự án điện hạt nhân Ninh Thuận.

Thứ ba, về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Về phạm vi điều chỉnh: Chính phủ chỉ đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù thuộc thẩm quyền của Quốc hội được áp dụng cho 5 nhóm công việc, bao gồm: Lựa chọn nhà đầu tư và nhà thầu; chuẩn bị và thực hiện đầu tư; cơ chế tài chính và thu xếp vốn đầu tư; tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật và định mức, đơn giá và di dân, tái định cư, bảo đảm an sinh xã hội khu vực của dự án.

Về đối tượng áp dụng: Cơ chế, chính sách đặc thù nêu trên chỉ áp dụng cho dự án điện hạt nhân Ninh Thuận 1, Ninh Thuận 2 và các dự án thành phần đã được



Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên làm rõ một số vấn đề về các cơ chế, chính sách đặc thù cho điện hạt nhân Ninh Thuận

Quốc hội khóa XII thông qua tại Nghị quyết số 41. Thời gian áp dụng kể từ thời điểm nghị quyết có hiệu lực tới khi hoàn thành đầu tư dự án và đưa vào vận hành, khai thác.

Thứ tư, về tính đồng bộ, thống nhất, khả thi của các cơ chế, chính sách đặc thù

Do dự án điện hạt nhân Ninh Thuận có quy mô rất lớn, công nghệ phức tạp, chưa có kinh nghiệm thực hiện ở nước ta nên rất cần có các cơ chế, chính sách đặc thù, đủ mạnh. Tuy nhiên, cơ chế, chính sách này chưa được quy định hoặc khác với các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam nên rất cần phải được Quốc hội thông qua, ban hành nghị quyết để tạo cơ sở pháp lý cho các bộ, ngành và tỉnh Ninh Thuận thực hiện trong thời gian tới.

Người đứng đầu ngành Công Thương nhấn mạnh, khi được Quốc hội thông qua, các cơ chế,

dự án theo chỉ đạo của lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

Việc thực hiện dự án này còn có sự giám sát rất chặt chẽ của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA) nên chúng ta hoàn toàn có thể yên tâm.

Cuối cùng, về thời điểm thông qua nghị quyết

Để thực hiện mục tiêu hoàn thành dự án trong năm 2030-2031, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, đáp ứng nhu cầu điện năng cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong kỷ nguyên mới và chào mừng kỷ niệm 100 năm ngày thành lập Đảng, 85 năm ngày thành lập nước, rất cần phải có cơ chế, chính sách đặc thù để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

Vì vậy, Chính phủ kính đề nghị Quốc hội xem xét, thông qua Nghị quyết về các cơ chế, chính sách đặc thù cho dự án điện hạt nhân Ninh Thuận ngay tại kỳ họp này để làm cơ sở triển khai thực hiện, tận dụng các điều kiện thuận lợi, tinh thần và khí thế tiến công, vượt khó, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công việc quan trọng ban đầu của dự án.

"Với tinh thần cầu thị, khẩn trương, không cầu toàn nhưng cũng không nóng vội, chủ quan, sau phiên thảo luận hôm nay, chúng tôi cam kết sẽ cùng cơ quan chủ trì thẩm tra quán triệt thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo cấp cao, nghiên cứu kỹ lưỡng và tiếp thu tối đa ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, trình Quốc hội xem xét, thông qua vào cuối kỳ họp này, làm cơ sở để khẩn trương triển khai thực hiện dự án" - Bộ trưởng chia sẻ. ■

Trong quá trình triển khai dự án, nếu phát sinh các vấn đề mới hoặc phải sửa đổi, bổ sung những cơ chế, chính sách này, Chính phủ tiếp tục nghiên cứu để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

chính sách đặc thù nêu trên sẽ tạo thuận lợi và khả thi cho việc triển khai đồng bộ, đồng thời nhiều hạng mục công trình của dự án như việc đàm phán hiệp định đối tác, với tổng thầu thực hiện các gói thầu chia khóa trao tay; lập, phê duyệt báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, nghiên cứu khả thi; thu xếp vốn đầu tư; đền bù di dân, tái định cư, chuẩn bị mặt bằng xây dựng; đào tạo nguồn nhân lực... để góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện, bảo đảm hoàn thành

Chuẩn bị kịch bản tiêu thụ điện cao đặc biệt

Phát biểu tại hội thảo, Thứ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hoàng Long cho biết, phát triển điện lực phải luôn đi trước một bước nhằm cung cấp đủ điện, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu sinh hoạt của nhân dân là quan điểm xuyên suốt, là mối quan tâm hàng đầu của Đảng và Nhà nước. Những vấn đề này đang ngày càng trở nên bức thiết, đòi hỏi phải có một tầm nhìn, một quy hoạch, chính sách dài hạn, nhất quán và các giải pháp hiệu quả.

Quy hoạch điện VIII đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 với nhiều điểm mới so với các quy hoạch trước đây như “mang tính động và mở”, phát triển tối ưu các loại nguồn điện với mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 theo cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26, đảm bảo cung cấp đủ điện cho nhu cầu phát triển kinh tế với mức tăng trưởng GDP đạt khoảng 7%/năm trong giai đoạn 2021-2030, khoảng 6,5-7,5% giai đoạn 2031-2050 theo Nghị quyết số 81/2023/QH15 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Dự báo về nhu cầu điện, TS Nguyễn Ngọc Hưng - Trưởng phòng Phòng Kinh tế năng lượng - Viện Năng lượng (Bộ Công Thương) đưa ra 4 kịch bản nhu cầu điện, cụ thể: Kịch bản thấp; kịch bản cơ sở; kịch bản cao; kịch bản cao đặc biệt.

Đáng chú ý, với kết quả dự báo của kịch bản cao đặc biệt chỉ ra tốc độ tăng điện thương phẩm: Từ năm 2026-2030: 12,8%/năm; năm 2031-2040: 8,6%/năm; năm 2041-2050: 2,8%/năm. Theo đó, chênh lệch với dự báo kịch bản cơ sở Quy hoạch điện VIII: Năm 2030: điện thương phẩm trên 56 tỷ kWh, Pmax trên 10,0 GW; năm 2050: điện thương phẩm trên 430 tỷ kWh, Pmax trên 71,5 GW.

Tổng tiêu thụ điện của nền kinh tế giảm tốc sau khi đạt thu nhập đầu người lớn hơn 35 ngàn USD, với mức tiêu thụ điện đầu người 12 ngàn kWh (mô hình Mỹ).

“Kịch bản này phản ánh nhu cầu điện trong trường hợp nền kinh tế phát triển tăng tốc trong giai đoạn 2026-2030 và tiếp tục duy trì tăng trưởng cao “hai con số” trong thời gian dài. Kịch bản cũng đảm bảo dự phòng cho phát triển điện lực trong dài hạn” - TS Nguyễn Ngọc Hưng đánh giá.

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền - Phó trưởng Phòng Môi trường và Phát triển bền vững (Viện Năng lượng) - lưu ý, quy hoạch phát triển điện lực cần có sự điều chỉnh linh hoạt trong quá trình triển khai. Cần có sự xem xét kỹ lưỡng để đảm bảo tính khả thi trong các giai đoạn tiếp theo, đặc biệt là giai đoạn từ 2031 - 2050.

7 giải pháp về đảm bảo an ninh cung cấp cấp điện

TS Nguyễn Mạnh Cường -

BỘ CÔNG THƯƠNG

Nỗ lực hoàn thiện đề án điều chỉnh Quy hoạch điện VIII

Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Phát triển hệ thống điện (Viện Năng lượng) nêu 7 giải pháp về đảm bảo an ninh cung cấp cấp điện.

Thứ nhất, xây dựng danh mục dự án khẩn cấp theo Luật Điện lực 2024; ưu tiên các dự án có khả năng COD trong giai đoạn 2025-2027, được xem xét đưa vào danh mục dự án khẩn cấp để đảm bảo an ninh cung cấp điện.

Thứ hai, bộ, ngành, địa phương sớm cấp chủ trương đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư cho các dự án nguồn - lưới điện, đảm bảo quy mô đưa vào vận hành các nguồn điện đáp ứng yêu cầu phụ tải.

Thứ ba, triển khai hiệu quả phương án nhập khẩu điện từ các nước láng giềng Lào, Trung Quốc theo các hiệp định, thỏa thuận đã ký.

Thứ tư, đảm bảo tiến độ các dự án đầu tư xây mới, mở rộng và nâng cấp hệ thống truyền tải liên miền, các đường trục chính và hệ thống lưới điện phân phối theo định hướng lưới điện thông minh.

Thứ năm, đảm bảo nguồn cung năng lượng sơ cấp, đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ nhập khẩu LNG, than đáp ứng kịp thời nhu cầu nhiên liệu của các nhà máy nhiệt điện hiện hữu và phù hợp với lộ trình chuyển dịch năng lượng.

Thứ sáu, phát triển nguồn điện hạt nhân nhằm đảm bảo an ninh năng lượng đồng thời thực hiện cam kết Net Zero.

Thứ bảy, các giải pháp nâng cao khả năng vận hành hệ thống điện, nâng cao tính khả dụng của các nguồn điện, trang bị các công cụ hỗ trợ vận hành để đảm bảo an toàn hệ thống khi tích hợp cao nguồn năng lượng tái tạo.

Ngày 17/2, tại Hà Nội, Bộ Công Thương tiếp tục tổ chức Hội thảo lấy ý kiến về việc điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch điện VIII) nhằm hoàn thiện đề án trước khi trình Chính phủ.

➤ NHÓM PHÓNG VIÊN

Thứ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hoàng Long phát biểu tại hội thảo
Ảnh: Cán Dũng

Tiếp tục chỉnh sửa và hoàn thiện đề án

Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Long nhấn mạnh, ngay sau khi ban hành Quy hoạch điện VIII, Bộ Công Thương và đơn vị tư vấn đã tích cực xây dựng và hoàn thiện Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII, trình Chính phủ phê duyệt trong các Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 1/4/2024 và Quyết định số 1682/QĐ-TTg ngày 28/12/2024. Đồng thời, bộ cũng chủ trì xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản pháp luật quan trọng như Luật Điện lực sửa đổi, Nghị định về mua bán điện trực tiếp, Nghị định khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà, cùng hệ thống các Thông tư về khung giá năng lượng tái tạo, về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư đối với các dự án năng lượng.

Tuy nhiên, Thứ trưởng lưu ý, bên cạnh những thành tựu đạt được, có rất nhiều khó khăn, thách thức đặt ra đối với ngành điện. Nhiều dự án nguồn điện quan trọng ưu tiên, dự án năng lượng tái tạo chậm hoặc khó khăn trong triển khai do giá điện chưa thực sự hấp dẫn, quy trình thủ tục đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư còn phức tạp; các dự án điện gió ngoài khơi yêu cầu vốn đầu tư lớn, công nghệ phức tạp, thời gian chuẩn bị đầu tư và xây dựng kéo dài.

Ngoài ra, trong thời gian qua đã xuất hiện nhiều yếu tố mới trong nước và quốc tế ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu thụ điện và định hướng phát triển nguồn điện đã nêu tại Quy hoạch điện VIII như:

Một là, thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội khóa XV đã ban hành Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30/11/2024

trong đó có nội dung tiếp tục thực hiện chủ trương đầu tư dự án điện hạt nhân Ninh Thuận. Việc tiếp tục triển khai các dự án điện hạt nhân Ninh Thuận với quy mô công suất khoảng 6.000 MW sẽ có tác động đáng kể tới cơ cấu nguồn điện quốc gia.

Hai là, ngày 3/1/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-TTg về việc chủ động giải pháp bảo đảm cung ứng đủ điện phục vụ sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân trong thời gian cao điểm năm 2025 và giai đoạn 2026-2030. Theo đó, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tới năm 2030 cao hơn rất nhiều so với trước.

Ba là, tình hình địa chính trị quốc tế còn tiếp tục diễn biến phức tạp, dẫn tới những biến động trong giá nhiên liệu nhập khẩu cho phát điện; thu hút đầu tư FDI bị ảnh hưởng.

Bốn là, sự phát triển về khoa học - công nghệ, nhất là chi phí cho các hệ thống lưu trữ năng lượng có xu hướng giảm nhanh, tạo điều kiện thuận lợi hơn để tích hợp nhiều hơn nguồn điện mặt trời, điện gió vào hệ thống điện.

“Với mong muốn xây dựng được Đề án điều chỉnh Quy hoạch điện VIII có tính khả thi trong thực tiễn, các ý kiến góp ý của các chuyên gia có mặt tại đây ngày hôm nay là hết sức có giá trị. Bộ Công Thương sẽ tiếp thu, ghi nhận những ý kiến xác đáng để chỉnh sửa và hoàn thiện trong thời gian tới”, Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Long nhấn mạnh.■

Đề án điều chỉnh Quy hoạch điện VIII gồm 12 chương. Quy hoạch điện VIII điều chỉnh đã nghiên cứu, tính toán một số kịch bản, phương án khác nhau đảm bảo tính khách quan, khoa học, tuân thủ chặt chẽ trình tự, thủ tục trong lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch.



Đại biểu tham gia đóng góp ý kiến tại hội thảo

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế toàn cầu, xuất khẩu không chỉ là động lực tăng trưởng quan trọng mà còn là thước đo khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam trên trường quốc tế. Tuy nhiên, để vươn xa và tạo dựng vị thế vững chắc, doanh nghiệp không thể chỉ tập trung vào số lượng hay giá thành, mà cần hướng đến một chiến lược xuất khẩu bền vững.

Xuất khẩu bền vững mang lại lợi ích lớn

Xuất khẩu bền vững không chỉ đơn thuần là gia tăng kim ngạch, mà còn là việc tối ưu hóa chuỗi cung ứng, đảm bảo các tiêu chuẩn xanh, tuân thủ quy định quốc tế và xây dựng thương hiệu có giá trị lâu dài. Trong bối cảnh các thị trường lớn ngày càng siết chặt tiêu chuẩn về môi trường, lao động và trách nhiệm xã hội, đây không còn là lựa chọn mà là điều kiện bắt buộc để doanh nghiệp tồn tại và phát triển. Vậy, doanh nghiệp Việt cần làm gì để hiện thực hóa mục tiêu xuất khẩu bền vững? Những cơ hội và thách thức nào đang chờ đón trên hành trình này?

Theo đó, các tiêu chí quan trọng của xuất khẩu bền vững bao gồm: **Thứ nhất**, là môi trường, giảm phát thải khí nhà kính, sử dụng nguyên liệu tái chế và tiết kiệm năng lượng. Ví dụ, theo Thỏa thuận Xanh của Liên minh châu Âu (EU), các sản phẩm nhập khẩu vào thị trường này phải đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về môi trường, bao gồm việc giảm thiểu phát thải và sử dụng vật liệu bền vững.

Thứ hai, là xã hội, tuân thủ các quy định về lao động và thể hiện trách nhiệm đối với cộng đồng. Người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến tính minh bạch, khả năng truy xuất nguồn gốc, tính bền vững và trách nhiệm xã hội của chuỗi sản xuất sản phẩm.

XUẤT KHẨU BỀN VỮNG

"Chìa khóa" để doanh nghiệp Việt vươn xa

➤ PGS. TS NGÔ TRÍ LONG - Chuyên gia kinh tế



Xuất khẩu bền vững không chỉ đơn thuần là gia tăng kim ngạch

Ảnh: Đức Vũ

Thứ ba, là quản trị đảm bảo tính minh bạch và tuân thủ các quy định pháp luật quốc tế. Một số quốc gia như Anh, Úc, Pháp và Đức đã thông qua luật tăng cường yêu cầu thẩm định nhằm giải quyết rủi ro về chuỗi cung ứng và tính bền vững.

Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê, quy mô xuất khẩu của Việt Nam đã tăng từ 96,91 tỷ USD năm 2011 lên 786,29 tỷ USD năm 2024, gấp 8,1 lần. Tuy nhiên, việc mở rộng sản xuất có nguy cơ gia tăng áp lực ô nhiễm do khai thác nhiều các nguồn lợi tự nhiên. Việc hướng tới xuất khẩu bền vững không chỉ giúp doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, mà còn tạo dựng uy tín và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường toàn cầu.

Xuất khẩu bền vững mang lại lợi ích lớn cả về thị trường, tài chính lẫn thương hiệu, giúp doanh nghiệp phát triển lâu dài. Cụ thể, theo một nghiên cứu, xuất khẩu bền vững giúp mở rộng thị trường (85%); tăng giá trị thương hiệu (75%); tối ưu chi phí dài hạn (65%); thu hút đầu tư (80%);...

Giải pháp nào cho doanh nghiệp Việt?

Các doanh nghiệp Việt Nam đang đối mặt với nhiều thách thức trong việc áp dụng các tiêu chuẩn ESG cũng như công nghệ xanh như: Chi phí đầu tư ban đầu cao, việc triển khai các giải pháp công nghệ xanh và đạt được chứng nhận bền vững đòi hỏi nguồn vốn đáng kể. Đặc biệt, các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs) thường

Việc hướng tới xuất khẩu bền vững không chỉ giúp doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, mà còn tạo dựng uy tín và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường toàn cầu.

gặp khó khăn trong việc huy động tài chính cho các dự án này. Theo Ngân hàng Thế giới, các SMEs tại Việt Nam phải đối mặt với chi phí khởi động ESG cao, đặc biệt là trong việc đầu tư vào công nghệ, quy trình mới và đào tạo nhân sự. Với lợi nhuận mỏng, việc thực thi ESG thường bị xem như một gánh

nặng thay vì cơ hội. Bên cạnh đó, doanh nghiệp Việt thường thiếu hiểu biết về quy định quốc tế. Nhiều doanh nghiệp chưa nắm rõ các tiêu chuẩn ESG.

Còn theo một nghiên cứu của Sustainalytics năm 2023, chỉ 30% doanh nghiệp Việt Nam có báo cáo ESG hoàn chỉnh, trong khi 70% còn lại không thực hiện báo cáo hoặc chỉ đưa ra các thông tin rời rạc, không tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế.

Những giải pháp được đưa ra cho doanh nghiệp Việt để hướng đến xuất khẩu bền vững: **Một là**, nâng cao nhận thức và chiến lược dài hạn về xuất khẩu bền vững. Theo Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đạt 405,53 tỷ USD năm 2024, nhưng các rào cản xanh như CBAM (Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon của EU) có thể ảnh hưởng đến 40% hàng xuất khẩu sang EU từ năm 2026. Tiêu chí ESG nghiên cứu của PwC chỉ ra rằng, 73% nhà đầu tư toàn cầu có xu hướng chọn doanh nghiệp tuân thủ ESG. Tuy nhiên, chỉ 30% doanh nghiệp Việt Nam có kế hoạch ESG rõ ràng.

Hai là, cải tiến sản phẩm theo tiêu chuẩn xanh, nguyên liệu thân thiện. Theo Nielsen, 81% người tiêu dùng sẵn sàng trả giá cao hơn cho sản phẩm xanh. Doanh nghiệp có thể tận dụng nguyên liệu tái chế như bao bì giấy (giảm 30% chi phí nhựa) hoặc vải hữu cơ (giảm 50% khí thải CO₂ so với cotton truyền thống).

Ba là, tuân thủ quy định và đạt chứng nhận quốc tế. Chứng nhận bền vững doanh nghiệp có chứng nhận FSC (chứng nhận rừng bền vững) có thể tăng giá bán sản phẩm 15 - 20%. Xuất khẩu dệt may có GOTS (tiêu chuẩn toàn cầu dành riêng cho các sản phẩm dệt may từ sợi hữu cơ) giúp tiếp cận thị trường EU dễ dàng hơn.

Bốn là, đầu tư vào chuỗi cung ứng bền vững. Nhà cung cấp đạt chuẩn doanh nghiệp như VinFast đã cắt giảm 60% khí thải từ chuỗi cung ứng khi hợp tác với nhà cung cấp có tiêu chuẩn ESG. Theo WB, tối ưu logistics, cải thiện logistics có thể giảm 10 - 15% chi phí vận chuyển, giúp doanh nghiệp Việt tăng cạnh tranh trong xuất khẩu.

Năm là, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số. Blockchain trong chuỗi cung ứng một nghiên cứu của IBM cho thấy, blockchain có thể giảm 30 - 50% chi phí quản lý chuỗi cung ứng và giúp minh bạch hóa nguồn gốc sản phẩm. AI và IoT, các nhà máy sử dụng AI để tối ưu sản xuất có thể giảm 30% lãng phí nguyên liệu, tăng 20% năng suất.

Sáu là, hợp tác quốc tế và mở rộng thị trường. Nhờ Hiệp định EVFTA, xuất khẩu nông sản sang EU tăng 17% trong năm 2023. Còn với CPTPP, thuế nhập khẩu vào Canada và Nhật giảm từ 15% xuống 0%, giúp dệt may Việt Nam mở rộng thị phần. Hay hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu chương trình hỗ trợ doanh nghiệp của USAID giúp hơn 300 doanh nghiệp Việt tiếp cận thị trường Mỹ trong 3 năm qua. ■



Doanh nghiệp Việt Nam đang đối mặt với nhiều thách thức trong việc áp dụng các tiêu chuẩn ESG

Ảnh minh họa

Trong những năm qua, Bộ Công Thương đã tích cực tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công nghiệp giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng chất lượng sản phẩm công nghiệp.

> DUY ANH

Phát triển công nghiệp hỗ trợ

Hợp tác quốc tế là một nội dung quan trọng trong chiến lược phát triển công nghiệp Việt Nam. Cụ thể, trong khuôn khổ Ủy ban Hỗn hợp Việt Nam - Hàn Quốc, hai phía thống nhất hợp tác nhiều nội dung chính, bao gồm: Hợp tác lĩnh vực lao động ngành đóng tàu, nguyên vật liệu và linh kiện, dệt may, công nghiệp ô tô...

Riêng hợp tác với Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam, Bộ Công Thương đang phối hợp với Samsung Việt Nam triển khai nhiều chương trình, dự án thuộc lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, gồm: Chương trình hợp tác giữa Bộ Công Thương và Samsung về đào tạo chuyên gia tư vấn Việt Nam trong lĩnh vực cải tiến sản xuất và chất lượng; Chương trình hợp tác giữa Bộ Công Thương và Samsung về đào tạo nhân lực khuôn mẫu tại Việt Nam; Chương trình hỗ trợ tư vấn cải tiến cho doanh nghiệp... Các chương trình đã bước đầu đạt những kết quả tích cực, hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam cải tiến, nâng cao năng lực và ngày càng tham gia sâu vào chuỗi sản xuất của tập đoàn.

Đối với Ủy ban Hỗn hợp Việt Nam - Nhật

PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP

Hợp tác quốc tế mở ra cơ hội lớn



Samsung Việt Nam phối hợp Bộ Công Thương và các địa phương phát triển nhà máy thông minh

Ảnh: SSVN

Bản về hợp tác công nghiệp, thương mại và năng lượng, trong lĩnh vực công nghiệp, Việt Nam là một bộ phận quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu của các công ty Nhật Bản. Các công ty Nhật Bản sẽ hợp tác với Việt Nam để tăng cường sự ổn định của chuỗi cung ứng, hướng tới tăng trưởng kinh tế trong tương lai...

Thúc đẩy chuyển đổi số

Triển khai Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) và Tổ

chức Tài chính quốc tế (IFC) thuộc Ngân hàng Thế giới, năm 2024, hai bên đã triển khai Chương trình thí điểm chuyển đổi số ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và công nghiệp hỗ trợ Việt Nam.

Bộ công cụ này đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy mô hình sản xuất thông minh và bền vững của các doanh nghiệp chế biến, chế tạo và công nghiệp hỗ trợ trong nước, nhằm tăng cường vị thế và khả năng cạnh tranh trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Bên cạnh đó, việc xây dựng Bộ công cụ đánh giá chuyển đổi số nhằm xác định thực trạng của doanh nghiệp, đồng thời cung cấp thông tin chuyên sâu và tăng cường nhận thức về chuyển đổi số trong quá trình triển khai đánh giá. Để từ đó doanh nghiệp dễ dàng triển khai các khuyến nghị, giải pháp theo lộ trình chuyển đổi số dài hạn phù hợp với năng lực và nguồn lực của doanh nghiệp.

Đến nay, hai bên đã xây dựng Bộ công cụ đánh giá chuyển đổi số cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ và thí điểm triển khai tư vấn chuyển đổi số chuyên sâu tại các nhà máy sản xuất.

Cũng trong năm 2024, Bộ Công Thương phối hợp với UNIDO triển khai Dự án liên quan đến chính sách chuyển đổi số và Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Dự án hợp tác bao gồm 1 chương trình đào tạo trong nước và 1 chuyến tham quan, học tập kinh nghiệm tại Hàn Quốc. Tháng 9/2024, dự án đã triển khai chương trình đào tạo tại Thành phố Hồ Chí Minh dành cho 20 nhà hoạch định chính sách Việt Nam tham gia xây dựng chính sách công nghiệp.

Năm 2025, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại đang triển khai, đặc biệt với các đối tác có quan hệ chiến lược lớn như Hàn Quốc, Nhật Bản, Liên bang Nga và các tổ chức quốc tế như IFC/WB, UNIDO... nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh ngành công nghiệp Việt Nam. ■

Tháng 1/2025, một trong những điểm sáng của ngành Công Thương là chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tăng so với cùng kỳ năm trước. Đáng chú ý, một số ngành trọng điểm cấp II tăng cao so với cùng kỳ năm trước như sản xuất xe có động cơ tăng 33,8%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế tăng 10,6%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 10,3%...

Sức bật từ công nghiệp chủ lực

Báo cáo của Bộ Công Thương ghi nhận một số sản phẩm công nghiệp chủ lực trong tháng 1 tăng cao so với cùng kỳ năm trước. Điển hình như ô tô tăng 60,7%; tivi tăng 50,1%; phân hỗn hợp NPK tăng 13,7%; vải dệt từ sợi tự nhiên tăng 9,6%; sữa tươi tăng 7,3%; sữa bột tăng 5,7%; quần áo mặc thường tăng 5,0%.

Đánh giá về sản xuất công nghiệp tháng 1/2025, lãnh đạo Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) nêu rõ, đối với ngành công nghiệp chủ lực phục hồi mạnh như: Dệt may, da giày, thép, điện tử, chế biến thực phẩm..., đã phản ánh được sự phục hồi nhanh, điều đó cho thấy

THÁNG 1/2025

Sản phẩm công nghiệp chủ lực giữ nhịp tăng trưởng

> VIỆT ANH

những lĩnh vực đầu vào cho sản xuất-kinh doanh đang phục hồi mạnh.

Đặc biệt, một trong những điểm sáng tích cực đối với ngành công nghiệp trong tháng 1 chính là ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục dẫn đầu thu hút đầu tư nước ngoài, với tổng vốn đầu tư đạt hơn 3,09 tỷ USD, chiếm gần 87% tổng vốn đầu tư đăng ký, tăng 99,1% so với cùng kỳ năm trước, cho thấy những tín hiệu lạc quan đối với phát triển ngành công nghiệp trong nước.

"Các lĩnh vực này sẽ tạo đà rất tốt cho các tháng tiếp theo về tăng trưởng, đặc biệt là khu vực chế biến, chế tạo vẫn là động lực phát triển của nền kinh tế" - lãnh đạo Cục Công nghiệp cho hay.

47 địa phương ghi nhận sự tăng trưởng

Theo thống kê của Bộ Công Thương, chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 1/2025 so với cùng kỳ năm trước tăng ở 47 địa phương và giảm ở 16 địa phương trên cả nước. Trong đó, một số địa phương



Khoai thông nguồn lực cho các ngành công nghiệp chủ lực

Ảnh: Cán Dũng

có chỉ số sản xuất của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 1/2025 so với cùng kỳ năm trước tăng cao như: Nam Định tăng 29,9%; Bắc Kạn tăng 28,5%; Bến Tre tăng 24,2%; Bình Phước tăng 17,0%; Kiên Giang tăng 16,6%; Hải Phòng tăng 16,3%.

Bên cạnh đó, địa phương có chỉ số của ngành sản xuất và phân phối điện tăng cao: Trà Vinh tăng 56,0%; Khánh Hoà tăng 30,8%; Bình Thuận tăng 20,6%; Đắk Lắk tăng 18,1%; Bắc Kạn tăng 14,8%...

Theo đánh giá của Bộ Công Thương, tăng trưởng của sản xuất công nghiệp trong tháng 1/2025 là sự nỗ lực của các bộ, ngành, cộng đồng doanh nghiệp đã cụ thể hoá được các giải pháp giảm tồn kho, đẩy mạnh tiêu thụ hàng hoá.

Đạt được kết quả này, một số chuyên gia kinh tế nhìn nhận, hiệp hội, ngành hàng đã tích cực tăng cường hoạt động kết nối doanh nghiệp, đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm. Doanh

ng nghiệp tái cấu trúc, giảm chi phí và giá thành sản xuất để nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, qua đó cải thiện hiệu quả và thích ứng linh hoạt với tình hình mới.

Theo Bộ Công Thương, để phát huy vai trò của Chính phủ đơn đốc, giám sát và tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho các bộ ngành, địa phương, thúc đẩy triển khai các dự án lớn, dự án trọng điểm, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công để thúc đẩy cho đầu tư xã hội, đồng thời, góp phần kích cầu tiêu dùng và thúc đẩy thị trường trong nước phát triển.

Tập trung tháo gỡ vướng mắc đối với các dự án trong các lĩnh vực công nghiệp, năng lượng, đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế tạo thiết bị phục vụ ngành năng lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió ngoài khơi...), nội địa hoá ngành công nghiệp đường sắt phục vụ đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam và các dự án đường sắt quốc gia nhằm sớm đưa những nguồn lực này vào khai thác phục vụ phát triển kinh tế.

Bộ Công Thương cũng đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đặc biệt là các Sở Công Thương, đơn vị thuộc Bộ Công Thương khẩn trương hoàn thiện các đề án, chiến lược, kế hoạch phát triển công nghiệp địa phương để kịp thời tích hợp trong quy hoạch tỉnh và quy hoạch ngành quốc gia... ■

Căn hộ tại TP. Hồ Chí Minh tăng giá kỷ lục

Giá chung cư tại TP. Hồ Chí Minh trong quý IV/2024 thiết lập mức trung bình 91 triệu đồng/m², tăng 36% theo quý và 33% theo năm, theo báo cáo từ Savills Việt Nam. Đây là mức giá kỷ lục mới, phản ánh xu hướng gia tăng mạnh mẽ của phân khúc cao cấp. Savills lý giải, đợt tăng giá đột biến này chủ yếu do nguồn cung mới chào bán (2.700 căn) thuộc phân khúc cao cấp, với giá trung bình trên 80 triệu đồng/m². Các đợt mở bán tiếp theo từ các dự án hiện hữu (3.800 căn) cũng ghi nhận mức giá điều chỉnh tăng, từ 75 - 450 triệu đồng/m².

Bà Cao Thị Thanh Hương - Quản lý cấp cao Savills nhận định - thị trường đang dần độc quyền bởi phân khúc cao cấp, chiếm hơn 76% lượng giao dịch thành công quý IV/2024. Xu hướng này được dự báo tiếp tục kéo dài, khi các chủ đầu tư vẫn ưu tiên dòng sản phẩm cao cấp do sức cầu tích cực và lợi nhuận cao.

Nguồn cung heo giảm mạnh, giá thịt leo thang

Nguồn cung heo hơi tại các chợ đầu mối miền Bắc và miền Nam đang giảm mạnh, chỉ còn 40 - 50% so với thời điểm trước Tết Nguyên đán, đẩy giá thịt heo lên cao. Tại Đồng Nai, ông Hùng - một thương lái - cho biết, lượng heo thu gom mỗi ngày giảm từ hàng trăm con xuống chỉ còn vài chục. "Giá cao, nhưng tìm được heo đạt trọng lượng chuẩn hiện rất khó" ông chia sẻ.

Ở miền Bắc, hậu quả của bão Yagi khiến nhiều hộ chăn nuôi không thể tái đàn, trong khi dịch tả heo châu Phi vẫn tiếp tục lan rộng. Ông Nguyễn Văn Chính - đại diện chợ đầu mối Hà Nam - cho biết, lượng heo về chợ giảm 60%, chỉ còn 500-700 con mỗi ngày.

Tình trạng tương tự cũng xảy ra tại chợ đầu mối Hóc Môn (TP. Hồ Chí Minh) khi số heo nhập chợ đêm 12/2 chỉ đạt hơn 2.900 con, giảm 50% so với trước Tết. Thương lái hiện tăng cường thu gom heo từ Nam Trung Bộ để bổ sung nguồn cung cho miền Nam, tuy nhiên tình trạng khan hiếm dự kiến sẽ tiếp tục kéo dài.

Sầu riêng loại thượng hạng giá chỉ 40.000 đồng/kg gây sốt

Sầu riêng loại A thượng hạng bất ngờ được rao bán tại các chợ trái cây online ở Hà Nội với giá siêu rẻ, chỉ khoảng 350.000-390.000 đồng/thùng 3-4 quả, tương đương 40.000-49.000 đồng/kg. Đây là mức giá thấp chưa từng có đối với loại sầu riêng thường được xuất khẩu sang Trung Quốc. So với mức giá thường thấy trên thị trường, sầu riêng thượng hạng thường dao động từ 160.000 - 250.000 đồng/kg (nguyên quả) và lên tới 400.000-850.000 đồng/kg với cơm sầu riêng. Việc loại quả này bất ngờ giảm giá mạnh khiến nhiều người tiêu dùng quan tâm, tranh thủ mua để thưởng thức trong dịp đầu năm. Tuy nhiên, các chuyên gia khuyến nghị người mua nên kiểm tra kỹ chất lượng trước khi mua hàng số lượng lớn. M.T



Dịch vụ giao hàng duy trì sức "nóng"

Ảnh: VTG

Nhu cầu vẫn cao

Chị Nguyễn Thị Thanh Hằng - chủ một tiệm bánh online tại Hà Nội, chia sẻ: "Sau Tết, tôi cứ nghĩ đơn hàng sẽ giảm, nhưng lượng đặt bánh vẫn khá ổn định. Nhiều khách còn đặt giao tận nơi vì họ muốn nghỉ ngơi sau kỳ nghỉ Tết bận rộn". Tình hình này được minh chứng qua các con số thống kê từ các đơn vị giao hàng lớn như Grab, ShopeeFood và GHTK, với lượng đơn hàng sau Tết tăng từ 20 - 30% so với bình thường. Các mặt hàng như đồ ăn sáng, đồ uống và thực phẩm tươi sống có sức tiêu thụ đáng kể. Anh Trần Văn Mạnh - một tài xế giao hàng lâu năm - cũng khẳng định: "Nhiều gia đình không muốn nấu nướng sau Tết nên đặt đồ ăn về. Có ngày tôi nhận hơn 40 đơn hàng, di chuyển liên tục từ sáng đến tối".

Thói quen tiêu dùng hiện đại khiến nhiều người lựa chọn dịch vụ giao hàng để tiết kiệm thời gian và công sức. Các chương trình khuyến mãi sau Tết từ ứng dụng giao đồ ăn cũng là yếu tố thu hút khách hàng. Chị Lê Mai Anh - nhân viên văn phòng - cho biết: "Ứng dụng giao đồ ăn giảm giá 50% cho các món ăn tôi yêu thích. Vì vậy, thay vì ra quán, tôi chọn đặt về nhà để vừa tiết kiệm vừa tiện lợi".

Ngoài ra, sự bùng nổ của

Dịch vụ giao hàng vẫn "nóng" sau Tết

Sau Tết Nguyên đán, khi mọi người dần quay lại nhịp sống thường nhật, dịch vụ giao hàng duy trì sức "nóng". Từ đồ ăn, thức uống cho đến hàng hóa tiêu dùng, nhịp độ giao nhận không hề giảm so với thời điểm trước và trong Tết. Đây là dấu hiệu cho thấy sự thay đổi trong thói quen tiêu dùng.

> LÊ MINH

thương mại điện tử (TMĐT) cũng thúc đẩy nhu cầu giao nhận hàng hóa. Sau kỳ nghỉ Tết, nhiều người tranh thủ mua sắm trực tuyến các mặt hàng như đồ gia dụng, quần áo và thực phẩm khô.

Chuyển phát nhanh đáp ứng nhu cầu thị trường

Theo YouNet ECI, năm 2024, TMĐT Việt Nam đạt doanh thu 13,8 tỷ USD, tăng trưởng 40% so với năm 2023. Riêng quý IV/2024, tổng giá trị giao dịch toàn thị trường đạt gần 98 nghìn tỷ đồng. Đại diện thương hiệu J&T Express cho biết, trong tháng 11 và 12/2024, số lượng đơn hàng tăng 25% so với trước đó.

Nhu cầu mua sắm trực

tuyến sau Tết không hạ nhiệt mà ngày càng phổ biến hơn nhờ sự tiện lợi, nhanh chóng và nhiều ưu đãi. Theo YouNet ECI, nhóm ngành hàng tiêu dùng nhanh (FMCG) và chăm sóc sức khỏe là động lực tăng trưởng chính của thị trường. Điều này phản ánh xu hướng mua sắm thiết yếu của người Việt đang dần ổn định trên các kênh trực tuyến.

Để đáp ứng nhu cầu gia tăng, nhiều đơn vị chuyển phát nhanh đã đầu tư mạnh mẽ vào cơ sở hạ tầng và công nghệ. Tại Khu công nghiệp Quang Minh (huyện Mê Linh), J&T Express đã vận hành trung tâm trung chuyển lớn nhất miền Bắc với diện tích 38.000 m². Trung tâm này được trang bị hệ thống máy

DWS tự động quét mã hàng, cân nặng và kiểm tra kích thước; cùng hệ thống phân loại hàng tự động với công suất 2,4 triệu bưu kiện/ngày. Nhờ đó, hiệu suất vận hành tăng cao, thời gian xử lý đơn hàng được rút ngắn, mang đến trải nghiệm tốt hơn cho khách hàng.

Trong bối cảnh TMĐT phát triển mạnh mẽ, ngành chuyển phát đã có những bước tiến vượt bậc, trở thành một phần trọng yếu trong hệ sinh thái tiêu dùng. Sự đầu tư bài bản của các doanh nghiệp không chỉ nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu thị trường mà còn góp phần khẳng định vị thế của ngành vận chuyển trong nền kinh tế số hiện đại. ■

NGHỆ AN

Thu giữ gần 5 tấn đường cát nhập lậu

Vừa qua, Cục Quản lý thị trường Nghệ An cho biết, Đội Quản lý thị trường số 3 phối hợp với các lực lượng chức năng đã phát hiện và thu giữ gần 5 tấn đường cát nhập lậu qua hai vụ việc điển hình, với tổng giá trị hàng hóa ước tính gần 100 triệu đồng.

Cụ thể, ngày 7/2, tại khu vực Bến xe

chợ Vinh, lực lượng chức năng kiểm tra xe tải BKS 74C-026.92 do ông T.Q.T điều khiển. Qua kiểm tra, phát hiện 60 bao đường kính trắng (3 tấn), không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc. Lô hàng này có giá trị ước tính 50 triệu đồng.

Tiếp đó, ngày 10/2, tại phường Vinh Tân, thành phố Vinh, lực lượng chức

năng kiểm tra hộ kinh doanh T.T.Đ.L, phát hiện 32 bao đường cát vàng (1,6 tấn) có nguồn gốc nước ngoài nhưng không có hóa đơn, chứng từ. Lô hàng trị giá gần 25,6 triệu đồng.

Đội Quản lý thị trường số 3 đã lập biên bản, tạm giữ tang vật để điều tra, xử lý theo quy định pháp luật. Văn Anh

CÔNG ĐOÀN & NGƯỜI LAO ĐỘNG

Phát huy truyền thống “Kỷ luật và đồng tâm” của giai cấp công nhân vùng mỏ, cán bộ, công nhân, người lao động (NLD) Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) hằng say thi đua lao động sản xuất, hoàn thành tốt mục tiêu đặt ra.

Phát huy truyền thống “Kỷ luật và đồng tâm” của công nhân vùng mỏ

> TÂM AN

Chủ tịch Công đoàn TKV Lê Thanh Xuân chia sẻ: Năm 2024, Công đoàn TKV xây dựng chương trình hoạt động xác định 12 mục tiêu, 8 nhóm giải pháp, 38 chương trình công tác trọng tâm. Trong năm đã ban hành 34 Nghị quyết của Ban chấp hành, ban thường vụ và thường trực, 1 đề án, 520 quyết định và gần 1.000 công văn, kế hoạch, hướng dẫn... để triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, qua đó thực hiện hoàn thành chương trình công tác năm đề ra.

Bên cạnh đó, công đoàn cũng đã phối hợp với Tổng giám đốc Tập đoàn TKV phát động thi đua trong toàn ngành với chủ đề “Đoàn kết, sáng tạo, vượt khó, hoàn thành toàn diện kế hoạch năm 2024”. Phối hợp xây dựng nghị quyết liên tịch giữa tổng giám đốc tập đoàn - Công đoàn TKV - Đoàn Thanh niên Tập đoàn, Đoàn Thanh niên Than Quảng Ninh về công tác an toàn vệ sinh lao động. Đồng thời, tập trung nghiên cứu, xây dựng, ban hành chương trình tập trung nguồn lực chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động (NLD), trong đó định hướng các phúc lợi thợ mỏ dài hạn đến năm 2030.

Theo đó, kết quả sản xuất kinh doanh chính của tập đoàn cơ bản đạt kế hoạch đề ra, việc làm, tiền lương, chế độ của NLD được thực hiện bảo đảm. Công tác dân chủ được phát huy thông qua hội nghị NLD các cấp, hội nghị đối thoại tại nơi làm việc.



Năm 2024, nhiều đơn vị trong Tập đoàn TKV đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Ảnh: Thúy Hà

Để nâng cao chất lượng hoạt động, năm 2025, Công đoàn TKV tiếp tục phối hợp chuyên môn xây dựng các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh; tham gia xây dựng quy chế về quản lý lao động tiền lương, kế hoạch chi các quỹ phúc lợi, khen thưởng, phương án tái cơ cấu, cổ phần hóa, đảm bảo 100% NLD được thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách.

Cụ thể, tiền lương bình quân toàn tập đoàn đạt 17,5 triệu đồng/người/tháng, bằng 106,6% kế hoạch năm. NLD cơ bản được bố trí đủ việc làm, bảo đảm thu nhập, chế độ chính sách được thực hiện đầy đủ, tư tưởng ổn định, yên tâm lao động sản xuất, gắn bó với doanh nghiệp.

Năm 2024, nhiều đơn vị trong tập đoàn xuất sắc trong việc khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, nhiệm vụ chính trị được giao. Tiêu biểu như: Công ty Than Đèo Nai - Cọc Sáu, sau khi hoàn thành việc hợp nhất đã nhanh chóng ổn định tình hình sản xuất kinh doanh, giải quyết tốt chế độ

chính sách cho NLD, không để xảy ra hiện tượng đơn thư, khiếu nại về chế độ chính sách. Hay Công ty Đồng Tả Phời đã kịp thời khắc phục sự cố vỡ cống thoát nước tràn hồ thải quặng dưới nhà máy tuyển năm 2023. Năm 2024, công ty đã tổ chức sản xuất kinh doanh đạt doanh thu 112,8%, lợi nhuận 958,6% kế hoạch năm.

Công ty Nhôm Đắk Nông, Nhôm Lâm Đồng thực hiện hoàn thành vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh trong bối cảnh khó khăn về đền bù, giải phóng mặt bằng. Các đơn vị sản xuất than vùng mỏ Quảng Ninh khắc phục thiệt hại bão lũ, động viên NLD thi đua lao

động sản xuất, hoàn thành kế hoạch năm...

Bên cạnh những kết quả đạt được, phong trào công nhân viên chức lao động và hoạt động công đoàn trong tập đoàn còn tồn tại, hạn chế: Có thời điểm một bộ phận thuộc các đơn vị thiếu việc làm, thu nhập thấp, do các đơn vị không chủ động được việc ký kết hợp đồng mới, thực hiện các thủ tục liên quan đến đấu thầu. Việc thực hiện các nhiệm vụ hoạt động công đoàn còn một số đơn vị chưa triển khai kịp thời theo chỉ đạo, hướng dẫn của Công đoàn TKV dẫn đến tiến độ công việc chậm, chất lượng không cao, ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo chung... ■

CHUYÊN MỤC CÓ SỰ HỢP TÁC CỦA:

CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM, CÔNG ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM, CÔNG ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN & KHOÁNG SẢN VIỆT NAM, CÔNG ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM, CÔNG ĐOÀN ĐỆT MAY VIỆT NAM.

▣ Học trong **MỘT PHÚT**

Liên minh chiến lược

> MINH HẠNH

Có người nói: Tam Quốc Diễn Nghĩa không chỉ đơn thuần là cuốn sách ghi lại một trong những thời đại loạn lạc nhất lịch sử Trung Quốc mà còn là tác phẩm chứa đựng nhiều bài học sâu sắc về kinh doanh.

Trận Xích Bích là một bài học về liên minh chiến lược. Trong kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ luôn gặp phải đối thủ lớn như Tây Thục đối diện với Bắc Ngụy, nhưng cũng có những doanh nghiệp vừa như Đông Ngô. Doanh nghiệp nhỏ buộc phải chấp nhận sự thật rằng, không thể đương đầu trực tiếp với đối thủ lớn mà phải có liên minh chiến lược. Đó là điều tối cần thiết để sống sót trong cuộc chiến giành thị phần.

Nhìn vào “sàn chiến” xuất khẩu cà phê hòa tan, có lẽ ai cũng dễ thấy điều tương tự.

Là quốc gia xuất khẩu cà phê lớn thứ hai trên thế giới nhưng thế mạnh xuất khẩu cà phê hòa tan của Việt Nam đang chủ yếu vẫn ở trong tay các doanh nghiệp FDI. Niên vụ cà phê 2022-2023, Trung Nguyên là thương hiệu Việt duy nhất đứng trong Top 10 doanh nghiệp xuất khẩu cà phê rang xay và hòa tan. Trung Nguyên đang là điểm sáng hiếm hoi trên “bầu trời đầy sao” là các doanh nghiệp FDI mạnh mẽ như Nestlé Việt Nam, Outspan Việt Nam, Cà phê ngon, Iguacu Việt Nam, URC Việt Nam, Tata Coffee Việt Nam, Instanta Việt Nam, Sucafina Việt Nam và Lựa chọn đỉnh.

Một tờ báo dẫn lời ông Chủ tịch VICOFA: Doanh nghiệp Việt hầu hết đều có quy mô nhỏ, điểm yếu lớn nhất là vốn ít. Đầu tư một hệ thống chế biến cà phê hòa tan mới hoàn toàn với công suất 3.000 tấn/năm tốn khoảng 30 triệu USD, vượt xa khả năng của doanh nghiệp Việt.

Câu hỏi đặt ra: Vì sao các doanh nghiệp cà phê nội địa Việt Nam không tạo được một “liên minh” mạnh mẽ cạnh tranh sòng phẳng với doanh nghiệp FDI? Phải chăng do người đứng đầu không có chí lớn như Lưu Bị, Tôn Quyền, dưới trướng không có những nhân tài kiệt xuất như Khổng Minh, Chu Du...?

Câu trả lời chưa có. Tiếc thay!



Đưa nhanh Nghị quyết 57...

(Tiếp theo trang 1)

Cùng đó tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Bước chuyển động quan trọng đầu tiên trong việc đưa nhanh Nghị quyết số 57 vào thực tiễn là chỉ sau 20 ngày, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 03/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Có thể nói Nghị quyết 57 là bản Nghị quyết mang tính lịch sử bởi lần đầu tiên trong hơn 60 năm qua, Đảng ta mới có một nghị quyết chuyên đề về phát triển khoa học, công nghệ. Điểm đặc biệt của Nghị

quyết 57 là khác với các văn bản lãnh đạo hoạt động khoa học, công nghệ từng được ban hành, lần này Đảng ta gắn khoa học, công nghệ, đưa khoa học, công nghệ đồng bộ với đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Bởi kinh nghiệm của các quốc gia trên thế giới họ đều đi theo hướng này và để có thể đi nhanh, đi bền vững đều có căn gốc từ khoa học, công nghệ cùng chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo.

Bởi vậy để Nghị quyết 57 đáp ứng kỳ vọng như hiệu ứng Nghị quyết 10 trong nông nghiệp trước đây, vấn đề quan trọng là đưa nhanh nghị quyết vào cuộc sống trong kỷ nguyên mới- kỷ nguyên vươn mình của cả dân tộc. Ở

đây cần có các văn bản quy định rõ thẩm quyền và phạm vi trách nhiệm trong việc phát huy tinh thần của Nghị quyết 57 là giao nhiệm vụ rất xác đáng cho đối tượng cụ thể.

Cùng đó, cần có một cơ chế đặc biệt giao quyền cho Chính phủ hoặc các cơ quan có thẩm quyền, những người có quyền được giao nhiệm vụ trực tiếp mời giao quyền cho những nhà khoa học trong nước và quốc tế để thực hiện những nhiệm vụ chiến lược của đất nước, những nhiệm vụ quan trọng của quốc gia hiện tại và tương lai.

Q.L

Sẵn sàng ứng phó trước nguy cơ bị điều tra phòng vệ thương mại

➤ BẢO THOA

Năm 2025, dự báo các biện pháp phòng vệ thương mại (PVTM) sẽ được nhiều quốc gia tăng cường sử dụng, đặc biệt mức độ phức tạp và quy mô của các vụ việc cũng tăng lên. Điều này sẽ đặt ra thách thức rất lớn đối với tăng trưởng xuất khẩu hàng hoá Việt Nam.



Doanh nghiệp xuất khẩu tiếp tục đối diện thách thức từ điều tra phòng vệ thương mại tại các thị trường

Ảnh: TTXVN

Thách thức mới

Cục PVTM, Bộ Công Thương cho biết, các thị trường xuất khẩu sẽ có xu hướng tăng cường áp dụng các quy định điều tra mới, chưa từng có tiền lệ như các yếu tố về nhân quyền, trợ cấp xuyên quốc gia; sử dụng những biện pháp PVTM có phạm vi áp dụng rộng như tự vệ hoặc chống lẩn tránh để tăng cường bảo hộ. Đặc biệt, nhiều thị trường sẽ sửa đổi thêm các quy định về PVTM theo hướng bảo hộ và khó dự đoán hơn; đẩy mạnh áp dụng các quy định pháp luật mới nhằm tăng mức thuế có thể áp dụng, thông qua việc sử dụng các quy định về nền kinh tế phi thị trường...

Một số ngành hàng có rủi ro lớn hơn trong việc bị điều tra PVTM được khuyến cáo là: Các mặt hàng gỗ dán, tủ gỗ, thép chống ăn mòn, thép cán nóng, cáp thép dự ứng lực, ống thép hàn, nhôm thanh định hình, ống đồng, kính nổi, nhựa PET, đá thạch anh nhân tạo, máy giặt, tủ lạnh, lốp xe tải, thép gió, máy biến thế... Ngoài ra, các nhóm sản phẩm mục tiêu của các biện pháp PVTM trong thời gian sắp tới có thể là các mặt hàng sử dụng nhiều lao động hoặc sử dụng nguyên liệu đầu vào từ những nước thường xuyên bị điều tra PVTM như Trung Quốc...

Ông Nguyễn Hoài Nam - Phó Tổng thư ký Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) - cho rằng, việc đối diện với các vụ điều tra PVTM cùng với các rào cản kỹ thuật, quy định xuất xứ sẽ là khó khăn và trở ngại lớn cho các doanh nghiệp thúc đẩy xuất khẩu thủy sản; đồng

thời, làm giảm sức cạnh tranh của thủy sản Việt Nam so với các quốc gia khác. Đối với ngành gỗ, ông Ngô Sỹ Hoài - Tổng Thư ký Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam - cũng lo ngại, do Việt Nam đã trở thành một trong những trung tâm cung ứng sản phẩm gỗ hàng đầu trên thế giới với tốc độ tăng trưởng cao, vì vậy, rủi ro bị điều tra PVTM sẽ đe dọa tới hoạt động xuất khẩu của ngành gỗ.

Theo luật sư Nguyễn Thanh Hà - Chủ tịch Công ty Luật SB Law, trong bối cảnh thương mại toàn cầu đang có diễn biến khó lường, đặc biệt những thay đổi bất ngờ trong chính sách nhập khẩu, cũng như việc tăng cường sử dụng biện pháp PVTM sẽ gây ra tình trạng thiếu ổn định cho

doanh nghiệp Việt Nam. Trong đó, nguy cơ một số thị trường lớn tăng cường kiểm tra và áp dụng các tiêu chuẩn khắt khe về nguồn gốc, xuất xứ, doanh nghiệp Việt Nam có nguy cơ bị áp dụng các biện pháp PVTM nếu không chứng minh được xuất xứ rõ ràng. "Điều này không chỉ làm tăng chi phí tuân thủ mà còn ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của sản phẩm Việt Nam"- ông Nguyễn Thanh Hà cho hay.

Phát huy vai trò "chủ công"

Luật sư Nguyễn Thanh Hà nhận định, nhiều quốc gia sử dụng thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp như một công cụ bảo hộ sản xuất trong nước. Nếu không có sự chuẩn bị kỹ lưỡng, doanh nghiệp Việt Nam rất dễ bị tổn thương trước những biện pháp này. Vì vậy, doanh nghiệp cần chủ động dự báo, phân tích xu hướng của các thị trường xuất khẩu.

Tình hình thế giới tiếp tục có nhiều biến động nhanh và khó lường, sẽ tạo dựng một bối cảnh mới đối với PVTM, Cục Phòng vệ thương mại sẽ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, đào tạo và nâng cao nhận thức về PVTM bằng nhiều hình thức khác nhau.



Doanh nghiệp cần chủ động có kế hoạch xuất khẩu về sản lượng, loại sản phẩm và giá bán

Ảnh: C.D

Nhận thức được sự "nóng" lên của biện pháp PVTM, ông Ngô Sỹ Hoài cho biết, các doanh nghiệp gỗ đã có sự chuẩn bị tâm thế để ứng phó, như: Quản trị minh bạch chuỗi cung ứng, ứng dụng phần mềm kế toán hiện đại đảm bảo truy xuất nguồn gốc nguyên/vật liệu đầu vào; nghiên cứu và có giải pháp tránh các kịch bản có thể bị áp đặt thuế lẩn tránh, đảm bảo yêu cầu xuất xứ Việt đối với các sản phẩm xuất khẩu...

Đối với ngành thủy sản, VASEP thường xuyên khuyến nghị doanh nghiệp cần chủ động có kế hoạch xuất khẩu sang các thị trường về sản lượng, loại sản phẩm, giá bán... "Các thông tin doanh nghiệp cần được hệ thống hóa từ khâu ao nuôi, thu hoạch, nguyên vật liệu đầu vào, chi phí sản xuất, bảo quản, định mức khấu hao, nhân công, các chi phí phụ khác..."- ông Nguyễn Hoài Nam cho hay.

Luật sư Nguyễn Thanh Hà cũng cho rằng, với vai trò "chủ công" trong ứng phó PVTM, Bộ Công Thương cần tiếp tục chủ động hỗ trợ doanh nghiệp thu thập dữ liệu, tư vấn pháp lý và tham gia các vụ kiện thương mại quốc tế để bảo vệ quyền lợi của doanh nghiệp Việt; tăng cường những cảnh báo sớm về nguy cơ bị điều tra. Điều này sẽ giúp các doanh nghiệp có sự chuẩn bị tốt nhằm vượt qua các vụ kiện và đạt được kết quả tốt nhất.

Ông Ngô Sỹ Hoài cũng bày tỏ, nhiều doanh nghiệp nguồn lực hạn chế và còn thiếu kinh nghiệm "trận mạc" khi ra thị trường quốc tế, vì thế cần tiếp tục được hỗ trợ, đồng hành từ cơ quan quản lý. "Ngoài ra, Bộ Công Thương cần tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao kinh tế và đối tác thương mại với các thị trường lớn nhằm góp phần hạn chế thiệt hại từ các biện pháp PVTM, thậm chí có biểu hiện của chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch, từ các thị trường đích đến của sản phẩm gỗ Việt"- ông Ngô Sỹ Hoài kiến nghị.

Để hỗ trợ doanh nghiệp, ngành hàng ứng phó hiệu quả với các vụ việc PVTM, ông Trịnh Anh Tuấn - Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại - cho biết, Cục sẽ tiếp tục đồng hành trong các vụ việc điều tra để đảm bảo lợi ích cao nhất cho cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam. Đồng thời, sẵn sàng can thiệp, trao đổi với cơ quan điều tra nước ngoài khi hoạt động điều tra có điểm không phù hợp, gây bất lợi cho doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành khác nhằm duy trì ổn định sản xuất và mở rộng thị trường xuất khẩu. ■

Đảng ủy Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và Đảng ủy Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) đã có buổi làm việc với Đảng ủy Công ty Truyền tải điện 1 (PTC1) về công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ PTC1 - đơn vị tổ chức đại hội điểm của EVN.



Ông Nguyễn Phúc An - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc PTC1 báo cáo tại buổi làm việc

Ảnh: Mạnh Hùng

➤ THU HƯỜNG

PTC1 đảm bảo tổ chức tốt đại hội điểm của ngành điện



Đoàn công tác của Đảng ủy EVN và EVNNPT làm việc với Đảng ủy PTC1

Ảnh: Mạnh Hùng

Vừa qua, Đảng ủy Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và Đảng ủy Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) đã có buổi làm việc với Đảng ủy Công ty Truyền tải điện 1 (PTC1) về công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ PTC1 - đơn vị tổ chức đại hội điểm của EVN.

Báo cáo tại buổi làm việc, ông Nguyễn Phúc An - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc PTC1 - cho biết: Hiện PTC1 có 762 đảng viên với 107 tổ chức đảng. Sau khi có chỉ đạo của Đảng ủy EVN và EVNNPT, Đảng ủy PTC1 đã triển khai các công tác chuẩn bị đại hội, thành lập các tiểu ban văn kiện, nhân sự và tổ chức phục vụ đại hội, ban hành kế hoạch đại hội và kế hoạch hướng dẫn về công tác nhân sự.

Đến ngày 16/1/2025, 100% tổ chức đảng trực thuộc đã hoàn thành đại hội cấp chi bộ và Đảng bộ bộ phận theo kế hoạch. Đảng ủy PTC1 cũng đã hoàn thành việc chuẩn y kết quả đại hội các tổ chức đảng trực thuộc.

Hiện, Đảng ủy PTC1 đã hoàn thiện dự thảo báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm ban chấp hành, chương trình đại hội, nghị quyết đại hội, quy chế làm việc, quy chế bầu cử, báo cáo

thẩm tra tư cách đại biểu và đã gửi góp ý lần thứ nhất đến Đảng ủy EVNNPT. Tiểu ban văn kiện đã họp để rà soát, bổ sung theo góp ý và trình Đảng ủy EVNNPT lần 2.

Đối với công tác nhân sự, Đảng ủy PTC1 đã hoàn thành rà soát tiêu chuẩn chính trị, đề án nhân sự Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy nhiệm kỳ 2025-2030; đề án nhân sự đại biểu dự đại hội Đảng bộ EVNNPT lần thứ IV, nhiệm kỳ 2025-2030 và đã được Đảng ủy EVNNPT phê duyệt.

Công tác khánh tiết, hậu cần cũng cơ bản hoàn thành. Ban Thường vụ Đảng ủy PTC1 thực hiện tổng duyệt lần cuối trước khi diễn ra đại hội.

Vào ngày 21 - 22/2 tại Hà Nội, Công ty Truyền tải điện 1 sẽ chính thức tổ chức Đại hội Đảng bộ PTC1 nhiệm kỳ 2025-2030 với sự tham dự của 179 đại biểu đại diện cho 107 tổ chức đảng đến từ 12 đơn vị trực thuộc PTC1 phụ trách khu vực từ Hà Tĩnh trở ra.

Đoàn công tác cơ bản nhất trí với nội dung báo cáo và yêu cầu Đảng ủy PTC1 xem xét, bổ sung chủ đề, hoàn thiện văn kiện, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên các tiểu ban, đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, dành đủ thời gian, nhân sự, máy móc phục vụ công tác tập huấn, bầu cử, kiểm phiếu nhanh chóng, không để xảy ra sai sót.

Phát biểu kết luận buổi làm việc, ông Nguyễn Hữu Tuấn - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy EVN - đánh giá cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy PTC1 và đề nghị Đảng ủy PTC1 tiếp tục bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy EVN, Đảng ủy EVNNPT và tình hình thực tế, xây dựng các chỉ tiêu, mục tiêu nghị quyết đại hội phù hợp.

Ông Nguyễn Hữu Tuấn đã nhấn mạnh, việc lựa chọn nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới phải tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, trí tuệ, phẩm chất, đạo đức, lối sống, năng lực, uy tín, là trung tâm đoàn kết, trong sạch, vững mạnh, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tầm nhìn, tư duy đổi mới. Theo đó, ông Tuấn đã đề nghị Đảng ủy PTC1 tập trung thực hiện tốt công tác tuyên truyền cho đại hội. ■

Việt Nam có 559 công trình đạt chứng nhận xanh

Theo báo cáo Tổng quan thị trường công trình xanh Việt Nam 2024, hiện Việt Nam có 559 công trình với 13,6 triệu m² diện tích sàn được chứng nhận xanh. Riêng trong năm 2024, Việt Nam đã có thêm 163 công trình xanh.

Các dự án xanh sẽ đóng góp vào mục tiêu giảm 74,3 triệu tấn CO₂ đến năm 2030 theo cam kết trong Đóng góp tự quyết định (NDC) của Việt Nam với ngành xây dựng, tiến tới phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050.

Công trình xanh được quy định từ thiết kế, xây dựng đến vận hành đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn về hiệu quả năng lượng, tiết kiệm tài nguyên, đảm bảo chất lượng môi trường sống và bảo vệ môi trường. Để được công nhận là công trình xanh, ngoài các tiêu chí bền vững về xây dựng thiết kế, vật liệu thi công, các dự án cần phải đáp ứng hiệu suất môi trường, vận hành tiết kiệm năng lượng.

Hậu Giang tiết kiệm gần 26 triệu kWh điện

Năm 2024, toàn tỉnh Hậu Giang tiết kiệm được 25,92 triệu kWh, tương đương 2,461% điện thương phẩm, đạt 117% kế hoạch.

Để đạt được kết quả trên, năm 2024, Công ty Điện lực Hậu Giang (PC Hậu Giang) đã tăng cường công tác truyền thông tuyên truyền đến các đối tượng khách hàng, triển khai chương trình hưởng ứng chiến dịch Giờ trái đất; khuyến khích hộ gia đình sử dụng các thiết bị có dán nhãn năng lượng, tắt thiết bị điện khi không sử dụng; tổ chức kiểm tra, giám sát công tác tiết kiệm điện tại tất cả cơ quan, doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc.

Năm 2025, PC Hậu Giang tăng cường công tác tuyên truyền tiết kiệm điện, vận động nhân dân, doanh nghiệp, tổ chức hành chính sự nghiệp, tòa nhà trung tâm thương mại;... sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện và ý thức sử dụng điện tiết kiệm đi vào chiều sâu...

Tập huấn phương pháp đào tạo quản lý năng lượng

Bộ Công Thương tổ chức Chương trình đào tạo, tập huấn cho giảng viên trong nước về giáo trình quản lý năng lượng, kiểm toán năng lượng.

Hoạt động nằm trong khuôn khổ Dự án "Thúc đẩy thị trường đầu tư tiết kiệm và hiệu quả năng lượng trong lĩnh vực công nghiệp và hỗ trợ thực hiện Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh Việt Nam". Dự án do Chính phủ Hàn Quốc tài trợ thông qua Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA), nhằm đóng góp vào mục tiêu quốc gia về giảm cường độ năng lượng bằng cách cải thiện hiệu quả năng lượng trong lĩnh vực công nghiệp Việt Nam; đảm bảo an ninh năng lượng cho phát triển kinh tế và xã hội; giảm phát thải khí nhà kính để ứng phó với biến đổi khí hậu.

T.H

Tiếp cận những xu hướng mới nhất của AI

Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Bùi Hoàng Phương vừa dẫn đầu đoàn đại biểu Việt Nam tham dự Hội nghị Thượng đỉnh Hành động về trí tuệ nhân tạo (AI) tại Paris, Pháp.

Tại hội nghị, 60 quốc gia đã ký kết Tuyên bố chung AI Paris, kêu gọi thúc đẩy quản lý AI trên phạm vi toàn cầu, đảm bảo công nghệ này phát triển theo hướng minh bạch, công bằng và bền vững.

Hội nghị lần này là dịp để Việt Nam tiếp cận những xu hướng phát triển mới nhất của AI, đồng thời thúc đẩy chính sách, chiến lược nhằm ứng dụng AI hiệu quả vào các lĩnh vực quan trọng như y tế, giáo dục, kinh tế số. Đây cũng là cơ hội để Việt Nam khẳng định vai trò tích cực trong cộng đồng AI quốc tế, hướng tới một tương lai AI bền vững và nhân văn.

Đồng thời, sự tham gia của Việt Nam tại hội nghị thể hiện cam kết mạnh mẽ trong việc ứng dụng AI vào phát triển kinh tế - xã hội và mở ra nhiều cơ hội hợp tác với các đối tác quốc tế. Sự kiện lần này đánh dấu bước chuyển từ các cuộc thảo luận về an toàn AI sang những hành động cụ thể, tập trung vào 5 chủ đề chính: AI vì lợi ích công cộng, việc làm, đầu tư, đạo đức và quy định.

QUẢNG NAM

Chuyển đổi số là động lực quan trọng

UBND tỉnh Quảng Nam và Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội Viettel đã tổ chức Lễ ký kết thỏa thuận hợp tác về chuyển đổi số tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2025 - 2030.

Việc ký kết thỏa thuận hợp tác với mục tiêu tận dụng các cơ hội từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để thúc đẩy quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu kinh tế, phát triển kinh tế số và xã hội số; nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Quảng Nam luôn coi chuyển đổi số là động lực quan trọng để nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, đồng thời cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân và doanh nghiệp. Tuy nhiên, thực tiễn hiện nay, tiềm lực và trình độ khoa học - công nghệ của tỉnh chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ trong các doanh nghiệp chưa được quan tâm đúng mức. Bên cạnh đó, cơ sở vật chất kỹ thuật, nguồn lực đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học - công nghệ, hạ tầng số còn hạn chế. Nguồn nhân lực làm công tác chuyển đổi số còn thiếu và yếu; trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng số của người dân, nhất là ở miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn thấp; việc triển khai dịch vụ công trực tuyến ở một số nội dung chưa hiệu quả... **Ngã Nguyễn**

NGÀNH HÓA CHẤT

Ứng dụng và sản xuất thành công nhiều sản phẩm mới

Trong lĩnh vực hóa chất, các đơn vị nghiên cứu, doanh nghiệp đã chủ động nghiên cứu ứng dụng và sản xuất thành công nhiều sản phẩm mới. Một số sản phẩm trong số đó bước đầu đã được thương mại hóa thành công trên thị trường, mang lại hiệu quả kinh tế, kỹ thuật và môi trường.

► QUYNH NGA

Nổi bật là bộ chế phẩm tiên tiến tăng cường hiệu quả sử dụng năng lượng, gồm chế phẩm FNT6VN và chế phẩm ECOAL của Phòng thí nghiệm trọng điểm lọc hóa dầu đã được đưa vào ứng dụng trong một số nhà máy xi măng. Đồng thời, mang lại hiệu quả nổi bật về tiết kiệm chi phí năng lượng trong sản xuất, giảm phát thải khí ô nhiễm, giảm các hiện tượng bám dính, đóng tầng trong lò nung clinker và calciner, dẫn đến giảm chi phí bảo trì, bảo dưỡng, tăng tuổi thọ cho gạch chịu lửa trong lò nung clinker.

Thực tế, ứng dụng tại Nhà máy Xi măng Tân Thắng (tỉnh Nghệ An) cho thấy, sử dụng bộ chế phẩm nêu trên cho nhà máy (công suất 2 triệu tấn/năm) mang lại lợi nhuận ròng từ việc giảm chi phí năng lượng trong sản xuất clinker nhiều tỷ đồng/năm, chưa tính các lợi ích mang lại về khía cạnh môi trường và khía cạnh lợi thế trong bảo trì, bảo dưỡng, vận hành. Ngoài ra, ứng dụng chế phẩm ECOAL trong nhà máy xi măng có thể giúp nhà máy sử dụng được các loại nhiên liệu thay thế mà không cần phải đầu tư chi phí để cải hoán vôi đốt (tiết kiệm được

khoảng 110 tỷ đồng chi phí để cải hoán vôi đốt cho một dây chuyền sản xuất).

Hiện tại, ứng dụng của bộ chế phẩm nêu trên đang được tiếp tục phát triển sang các lĩnh vực khác như nhiệt điện, xây dựng, hóa chất, sản xuất công nghiệp khác... Theo đánh giá, nếu bộ hai chế phẩm được đưa vào sử dụng đại trà ở Việt Nam sẽ góp phần tiết giảm được chi phí năng lượng trong các hoạt động giao thông vận tải và công nghiệp khoảng 3 tỷ USD/năm, trong khi không phải đầu tư hoặc cải hoán bất kỳ cơ sở hạ tầng nào. Đồng thời, giúp giảm thiểu phát thải khí ô nhiễm, giảm chi phí bảo trì, bảo dưỡng, tăng tuổi thọ của động cơ, máy móc.

Trong lĩnh vực hóa chất, nhiều doanh nghiệp cũng đã chú trọng tìm kiếm những giải pháp kỹ thuật và cách thức sản xuất mới, đổi mới công nghệ, đa dạng hóa sản phẩm. Đơn cử, trong sản xuất phân bón, Công ty Cổ

phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã thực hiện thành công công trình "Nghiên cứu sử dụng 100% quặng apatit tuyển ẩm không qua sấy để sản xuất supe lân thương phẩm 16 - 16,5% P2O5 hữu hiệu", giúp giảm tiêu hao than do không phải sử dụng quặng nguyên khai; giảm tiêu hao điện năng do dùng các hệ thống sấy, nghiền với tổng công suất các thiết bị dùng là 1.293 kW; giảm lượng khí thải và tiếng ồn do không phải vận hành nhà máy nghiền bi.

Hay, công trình "Nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm phân lân nung chảy đáp ứng nhu cầu sử dụng trong nước và xuất khẩu" đã sản xuất được phân lân nung chảy ở mức chất lượng 17 - 19% P2O5 hữu hiệu. Nhờ đó, sản phẩm phân lân nung chảy của Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển ngoài việc đáp ứng nhu cầu trong nước còn xuất khẩu sang Australia, Nhật Bản, Malaysia, Đài Loan (Trung Quốc)...

Trong lĩnh vực hóa chất, nhiều công nghệ tiên tiến đã được nghiên cứu triển khai, chuyển giao vào sản xuất mang lại hiệu quả cao, thúc đẩy sự tăng trưởng và hiệu quả của hoạt động sản xuất, kinh doanh.



Doanh nghiệp ngành hóa chất chú trọng nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ

Anh: Cán Dũng

Trong chế biến và sản xuất các sản phẩm cao su, Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng đã nghiên cứu ứng dụng có hiệu quả kết quả của các đề tài: "Nghiên cứu chế tạo, thi công lắp đặt dây chuyền cán tráng vải mành phục vụ sản xuất lốp bias và lốp xe đạp, xe máy"; "Nghiên cứu sản xuất các loại màng lắp đặt trong các thiết bị sản xuất sản phẩm lớp ô tô của công ty"...

Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng đã nghiên cứu công nghệ chế tạo lớp máy bay bơm hơi không có săm - công nghệ hoàn toàn mới ở Việt Nam, chưa có tổ chức nào nghiên cứu sản xuất.

Trong sản xuất hóa chất cơ bản, Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Cần Thơ đã nghiên cứu và ứng dụng thành công công nghệ sản xuất sản phẩm Zeolit 4A có độ tinh khiết 99% trong các lĩnh vực sản xuất chất tẩy rửa, nuôi trồng thủy sản, hóa mỹ phẩm, xúc tác công nghiệp...

Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam, Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì đã nghiên cứu, sản xuất sản phẩm PAC (Poly Aluminium Chloride) có chất lượng cao, giá thành hạ có thể cạnh tranh với sản phẩm PAC nhập khẩu từ Trung Quốc... ■

Tháo gỡ vướng mắc trong hoạt động khoa học - công nghệ

Chiều tối 13/2, Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường tổ chức Phiên họp toàn thể lần thứ 11 để thẩm tra dự thảo Nghị quyết của Quốc hội thí điểm một số chính sách để tháo gỡ vướng mắc trong hoạt động khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường tán thành với sự cần thiết ban hành Nghị quyết của Quốc hội về việc thí điểm một số chính sách để tháo gỡ vướng mắc trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển

đổi số quốc gia với những cơ sở chính trị, pháp lý, cơ sở thực tiễn và quan điểm, mục tiêu đã được nêu tại Tờ trình số 85/TTr-CP ngày 12/2/2025.

Việc ban hành Nghị quyết này nhằm thể chế hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 01-TB/BCĐTU ngày 22/1/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công

nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; thực hiện ý kiến kết luận của Bộ Chính trị tại Văn bản số 13343-CV/VPTW ngày 10/2/2025 của Văn phòng Trung ương về nội dung, chương trình Kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội khóa XV.

Việc thực hiện Nghị quyết sẽ góp phần đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ để đạt mục tiêu tăng trưởng từ 8% trở lên trong năm 2025 và tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026 - 2030.

Q.N

Thưa ông, thời gian qua, Bộ Công Thương đã phối hợp với các bộ, ban, ngành, địa phương triển khai những hoạt động hỗ trợ, kết nối, tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Xin ông chia sẻ đôi nét về hoạt động này?

Thời gian qua, dưới sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phát triển kinh tế các vùng đặc biệt khó khăn, Bộ Công Thương và các bộ, ngành, địa phương đã triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách về phát triển vùng khó khăn theo phạm vi quản lý Nhà nước được giao.

Các chính sách này bước đầu đã mang lại những kết quả tích cực về sản xuất, phân phối và tiêu dùng trên các địa bàn còn nhiều khó khăn. Cụ thể, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng có sự tăng trưởng ổn định. Các sản phẩm, hàng hóa có thương hiệu là đặc sản, mang đặc trưng của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã được đưa vào hệ thống phân phối trong cả nước và phục vụ xuất khẩu. Đồng thời, hình thành chuỗi cung ứng tiêu thụ sản phẩm đặc trưng vùng miền theo hướng hiện đại, bền vững.

Việc hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong thời gian qua có gặp khó khăn gì không, thưa ông?

Nhiều sản phẩm vùng miền, đặc biệt là nông sản, chưa đáp ứng được các tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm hoặc yêu cầu về truy xuất nguồn gốc mà các hệ thống phân phối hiện đại đòi hỏi. Điều này khiến việc đưa sản phẩm vào các siêu thị, cửa hàng tiện lợi hay kênh thương mại điện tử gặp nhiều thách thức.

Chi phí logistics cao và hạn chế hạ tầng giao thông cũng là những khó khăn lớn. Do khoảng cách địa lý và điều kiện giao thông chưa đồng bộ ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nên chi phí vận chuyển sản phẩm đến các trung tâm phân phối rất cao, đặc biệt đối với các sản phẩm tươi sống, dễ hư hỏng. Bên cạnh đó, việc thiếu các cơ sở kho bãi và bảo quản hiện đại khiến duy trì chất lượng sản phẩm trong quá trình vận chuyển gặp nhiều trở ngại.

Thêm nữa, nhiều hộ sản xuất, hợp tác xã tại các vùng khó khăn vẫn chưa được trang bị đầy đủ kỹ năng kinh doanh, marketing hoặc ứng dụng công nghệ số. Dù các sàn thương mại điện tử đã hỗ trợ đưa sản phẩm vùng miền lên nền tảng, nhưng mức độ tiếp cận và khai thác tiềm năng từ các kênh này còn thấp do thiếu kỹ năng và kinh nghiệm cần thiết.

Ngoài ra, một số chương trình hỗ trợ chưa đồng bộ và hiệu quả. Mặc dù đã triển khai nhiều chính sách và chương trình lớn nhưng ở một số địa phương,

Trong bối cảnh đất nước đổi mới và ngày càng hội nhập, Đảng và Nhà nước luôn dành sự quan tâm lớn cho phát triển nông nghiệp, nông thôn nói chung, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nói riêng. Về phía Bộ Công Thương, Bộ đã triển khai mạnh giải pháp tiêu thụ sản phẩm của khu vực này. Ông Bùi Nguyễn Anh Tuấn – Phó Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước (Bộ Công Thương) đã có cuộc trao đổi với phóng viên Báo Công Thương xung quanh vấn đề này.

> PHƯƠNG LAN (thực hiện)



Đẩy mạnh tiêu thụ hàng hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi



Sản phẩm chè Suối Giàng (Yên Bái) được hỗ trợ tiêu thụ với câu chuyện văn hoá đặc biệt phía sau

Ảnh: HTX Hệ sinh thái Du lịch Suối Giàng



Hỗ trợ tiêu thụ nông sản vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là một trong những hoạt động trọng tâm của Bộ Công Thương

Ảnh: Quân Đỗ

việc thực thi vẫn mang tính hình thức, chậm trễ hoặc chưa tận dụng tốt các nguồn lực hỗ trợ. Các chương trình xúc tiến thương mại thường mang tính thời vụ, chưa tạo được sự ổn định và bền vững trong tiêu thụ sản phẩm.

Trong bối cảnh phát triển nhanh chóng của các loại hình phân phối hiện đại, để đưa sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trở thành sản phẩm hàng hóa thế mạnh và được đưa vào các kênh phân phối lớn trong và ngoài nước, cần phải có thêm những giải pháp ra sao, thưa ông?

Cũng phải thẳng thắn nhìn nhận, tỷ lệ các sản phẩm này còn rất thấp ở các kệ hàng hóa trong các siêu thị, cửa hàng bán lẻ. Vì vậy, cần có những giải pháp đồng bộ, sự liên kết từ chính quyền địa phương, doanh nghiệp và người dân để thúc đẩy sản phẩm của bà con khu vực này tham gia sâu hơn vào các hệ thống phân phối.

Cụ thể, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án về phát triển thị trường trong nước; trong đó, chú trọng đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, quảng bá cho các sản phẩm của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đồng thời, tổ chức các hoạt động kết nối cung cầu, kích cầu tiêu dùng nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động tiêu thụ các sản phẩm này tại thị trường trong nước.

Bên cạnh đó, áp dụng các mô hình kinh doanh mới phù hợp với đặc thù địa phương, chẳng hạn như phát triển hệ thống bán lẻ đa kênh kết hợp giữa bán hàng trực tiếp và thương mại điện tử. Việc này không chỉ tạo thuận lợi cho mua bán hàng hóa mà còn mở rộng thị trường cho các sản phẩm đặc sản khu vực đặc thù này.

Chú trọng phát triển đa dạng các loại hình doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại trong nước. Khuyến khích và hỗ trợ sự tham gia của các doanh nghiệp, hợp tác xã thu mua các sản phẩm thế mạnh của bà con nông dân, liên kết với nhau trong chuỗi cung ứng, đưa các sản phẩm lên sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng tiếp cận thị trường.

Xin cảm ơn ông!

Thời gian tới, Bộ Công Thương sẽ tăng cường hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc hình thành các tập đoàn/ doanh nghiệp lớn trong lĩnh vực phân phối.